

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Phương Hồng Ánh	10A1	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
2	Nguyễn Thiên Chương	10A1	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
3	Nguyễn Thiên Chương	10A1	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
4	Nguyễn Thiên Chương	10A1	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
5	Nguyễn Thiên Chương	10A1	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
6	Nguyễn Thiên Chương	10A1	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
7	Hồ Trường Giang	10A1	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
8	Lương Gia Hân	10A1	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
9	Nguyễn Tăng Minh Khôi	10A1	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
10	Phạm Nguyễn Tú Minh	10A1	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
11	Phan Quỳnh Như	10A1	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
12	Phan Quỳnh Như	10A1	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
13	Phan Quỳnh Như	10A1	Quần áo không đúng quy định	08/05/2025	-2.00	-2.00	
14	Cao Tấn Phúc	10A1	Quần áo không đúng quy định	06/05/2025	-2.00	-2.00	
15	Nguyễn Thị Hồng Phúc	10A1	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
16	Nguyễn Phương Quyên	10A1	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
17	Nguyễn Phương Quyên	10A1	Quần áo không đúng quy định	08/05/2025	-2.00	-2.00	
18	Nguyễn Kim Thanh	10A1	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
19	Nguyễn Kim Thanh	10A1	Quần áo không đúng quy định	08/05/2025	-2.00	-2.00	
20	Bùi Võ Minh Thư	10A1	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
21	Trần Nguyên Trinh	10A1	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
22	Nguyễn Thanh Trúc	10A1	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
23	Ngô Thanh Tú	10A1	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-8.00	-8.00	23

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Vũ Thụy Mỹ Châu	10A2	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
2	Vũ Thụy Mỹ Châu	10A2	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
3	Lê Hải Đăng	10A2	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
4	Mai Ngọc Hân	10A2	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
5	Trần Thị Thu Hồng	10A2	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
6	Trần Hoàng Long	10A2	Giày dép	08/05/2025	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Thị Xuân Mai	10A2	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
8	Mai Huỳnh Tuyết Ngân	10A2	Không chấp hành kỷ luật	06/05/2025	-4.00	-4.00	
9	Mai Huỳnh Tuyết Ngân	10A2	Áo ngoài quần	06/05/2025	-2.00	-2.00	
10	Võ Trần Hữu Nghĩa	10A2	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
11	Lê Nguyễn Ý Nhi	10A2	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
12	Nguyễn Hoàng Phúc	10A2	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
13	Ngô Hoàng Sang	10A2	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/05/2025	-2.00	-2.00	
14	Nguyễn Thị Thùy Tiên	10A2	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
15	Nguyễn Thị Thùy Trang	10A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	05/05/2025	-4.00	-4.00	
16	Nguyễn Thị Thùy Trang	10A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	06/05/2025	-4.00	-4.00	
17	Nguyễn Thị Thùy Trang	10A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
18	Nguyễn Thị Thùy Trang	10A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	06/05/2025	-4.00	-4.00	
19	Nguyễn Anh Tuấn	10A2	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
20	Bùi Đức Việt	10A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
21	Bùi Đức Việt	10A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
22	Bùi Đức Việt	10A2	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-34.00	-34.00	22

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Trần Ánh Dương	10A3	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
2	Đỗ Nguyễn Minh Hoàng	10A3	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
3	Đỗ Nguyễn Minh Hoàng	10A3	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
4	Huỳnh Đăng Khôi	10A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
5	Nguyễn Thị Hồng Mai	10A3	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
6	Đào Kim Ngân	10A3	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
7	Ngô Khánh Nguyên	10A3	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
8	Ngô Khánh Nguyên	10A3	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
9	Ngô Khánh Nguyên	10A3	Giày dép	08/05/2025	-2.00	-2.00	
10	Trần Lam Nguyệt	10A3	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
11	Trần Mai Xuân Nhi	10A3	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
12	Nguyễn Dương Quỳnh Như	10A3	Quần áo không đúng quy định	08/05/2025	-2.00	-2.00	
13	Huỳnh Thành Phú	10A3	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
14	Huỳnh Thành Phú	10A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
15	Huỳnh Thành Phú	10A3	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
16	Huỳnh Thành Phú	10A3	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
17	Huỳnh Thành Phú	10A3	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
18	Phạm Minh Thuận	10A3	Đi học trễ	05/05/2025	-2.00	-2.00	
19	Phạm Minh Thuận	10A3	Không chấp hành kỷ luật	05/05/2025	-4.00	-4.00	
20	Nguyễn Ngô Quỳnh Tiên	10A3	Quần áo không đúng quy định	08/05/2025	-2.00	-2.00	
21	Ngân Hoàng Thảo Trang	10A3	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
22	Nguyễn Thị Huyền Trang	10A3	Đi học trễ	07/05/2025	-2.00	-2.00	
23	Nguyễn Thị Huyền Trang	10A3	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
24	Nguyễn Ngọc Thanh Tú	10A3	Đi học trễ	06/05/2025	-2.00	-2.00	
25	Nguyễn Ngọc Thanh Tú	10A3	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
26	Nguyễn Ngọc Thanh Tú	10A3	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
27	Nguyễn Ngọc Thanh Tú	10A3	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
28	Trần Hoàng Tỷ	10A3	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
29	Trần Hoàng Tỷ	10A3	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-28.00	-28.00	29

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Diệp Nguyễn Phương Linh	10A4	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
2	Diệp Nguyễn Phương Linh	10A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
3	Trương Tiểu Mỹ	10A4	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
4	Nguyễn Hà Mỹ Ngọc	10A4	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
5	Nguyễn Hà Mỹ Ngọc	10A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
6	Thạch Thị Huỳnh Như	10A4	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
7	Nguyễn Thị Ngọc Thy	10A4	Đi học trễ	06/05/2025	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Trần Sông Tiền	10A4	Đi học trễ	06/05/2025	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Trần Sông Tiền	10A4	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
10	Nguyễn Trần Sông Tiền	10A4	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
11	Nguyễn Trần Sông Tiền	10A4	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
12	Nguyễn Ngọc Hoài Trang	10A4	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
13	Võ Văn Anh Tuấn	10A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	06/05/2025	-4.00	-4.00	
14	Lê Trần Tường Vi	10A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
Tổng:					-32.00	-32.00	14

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Phạm Ngọc Quỳnh Anh	10A5	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
2	Cao Ngọc Lan Anh	10A5	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
3	Trần Thị Ngọc Diệu	10A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
4	Trần Hoài Giao	10A5	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
5	Nguyễn Hoàng Gia Hân	10A5	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
6	Trần Lâm Hoàng Khang	10A5	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
7	Trần Lâm Hoàng Khang	10A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
8	Trần Lâm Hoàng Khang	10A5	Quần áo không đúng quy định	08/05/2025	-2.00	-2.00	
9	Phan Nguyên Khoa	10A5	Đi học trễ	06/05/2025	-2.00	-2.00	
10	Trần Khánh Ly	10A5	Quần áo không đúng quy định	06/05/2025	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Chí Nam	10A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/05/2025	-4.00	-4.00	
12	Nguyễn Chí Nam	10A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	06/05/2025	-4.00	-4.00	
13	Nguyễn Chí Nam	10A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
14	Nguyễn Đỗ Hoàng Ngân	10A5	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
15	Nguyễn Đỗ Hoàng Ngân	10A5	Quần áo không đúng quy định	05/05/2025	-2.00	-2.00	
16	Nguyễn Thị Mai Phương	10A5	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	05/05/2025	-4.00	-4.00	
17	Phạm Nguyễn Như Quỳnh	10A5	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
18	Nguyễn Diệp Xuân Thảo	10A5	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
19	Nguyễn Diệp Xuân Thảo	10A5	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
20	Nguyễn Thị Huỳnh Thư	10A5	Quần áo không đúng quy định	05/05/2025	-2.00	-2.00	
21	Phạm Minh Thư	10A5	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
22	Phạm Minh Thư	10A5	Quần áo không đúng quy định	05/05/2025	-2.00	-2.00	
23	Nguyễn Đào Chí Trung	10A5	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
24	Tô Tuyết	10A5	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
25	Nguyễn Thảo Vy	10A5	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-44.00	-44.00	25

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Vi Lưu Hoàng Anh	10A6	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
2	Vi Lưu Hoàng Anh	10A6	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
3	Vi Lưu Hoàng Anh	10A6	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
4	Nguyễn Thị Bạch Dương	10A6	Đi học trễ	05/05/2025	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Thị Bạch Dương	10A6	Không chấp hành kỷ luật	05/05/2025	-4.00	-4.00	
6	Điền Đức Duy	10A6	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
7	Phan Văn Thanh Hòa	10A6	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
8	Phan Đặng Gia Minh	10A6	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
9	Nguyễn Ngọc Trà My	10A6	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
10	Phạm Thành Phúc	10A6	Đi học trễ	09/05/2025	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Hoàng Quân	10A6	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/05/2025	-2.00	-2.00	
12	Lương Minh Sang	10A6	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/05/2025	-2.00	-2.00	
13	Phạm Thành Tài	10A6	Đi học trễ	09/05/2025	-2.00	-2.00	
14	Hoa Thủy Tiên	10A6	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
15	Dương Hiếu Trung	10A6	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-22.00	-22.00	15

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Huỳnh Lê Bảo Châu	10A7	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
2	Nguyễn Gia Hào	10A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
3	Huỳnh Gia Khang	10A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
4	Huỳnh Gia Khang	10A7	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
5	Huỳnh Gia Khang	10A7	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
6	Võ Ngọc Diễm My	10A7	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
7	Võ Ngọc Diễm My	10A7	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
8	Nguyễn Minh Quân	10A7	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/05/2025	-2.00	-2.00	
9	Lê Thành	10A7	Không Phù hiệu	09/05/2025	-2.00	-2.00	
10	Lê Thành	10A7	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
11	Nguyễn Ngọc Thanh Thu	10A7	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
12	Đặng Bảo Thy	10A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	06/05/2025	-4.00	-4.00	
13	Đặng Bảo Thy	10A7	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
14	Huỳnh Quốc Triệu	10A7	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
15	Đinh Thái Tường Vy	10A7	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
16	Đinh Thái Tường Vy	10A7	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	16

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Võ Thanh Bin	10A8	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
2	Nguyễn Duy Hoàng Đạt	10A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	05/05/2025	-4.00	-4.00	
3	Nguyễn Duy Hoàng Đạt	10A8	Quần áo không đúng quy định	08/05/2025	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Cao Thùy Dung	10A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
5	Nguyễn Cao Thùy Dung	10A8	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
6	Nguyễn Cao Thùy Dung	10A8	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
7	Phạm Lê Bảo Hân	10A8	Quần áo không đúng quy định	08/05/2025	-2.00	-2.00	
8	Lâm Huỳnh Thanh Hiếu	10A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
9	Lâm Huỳnh Thanh Hiếu	10A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
10	Phạm Thị Cẩm Hương	10A8	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
11	Nguyễn Yến Linh	10A8	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
12	Hồ Trần Anh Thư	10A8	Quần áo không đúng quy định	08/05/2025	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Thu Thủy	10A8	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
14	Lê Thị Thủy Tiên	10A8	Đi học trễ	07/05/2025	-2.00	-2.00	
15	Nguyễn Phạm Bảo Trâm	10A8	Đi học trễ	05/05/2025	-2.00	-2.00	
16	Nguyễn Phạm Bảo Trâm	10A8	Đi học trễ	05/05/2025	-2.00	-2.00	
17	Nguyễn Phạm Bảo Trâm	10A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
18	Nguyễn Phạm Bảo Trâm	10A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
19	Nguyễn Phạm Bảo Trâm	10A8	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
20	Phan Bảo Trân	10A8	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
21	Võ Minh Trung Trí	10A8	Đi học trễ	06/05/2025	-2.00	-2.00	
22	Võ Minh Trung Trí	10A8	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
23	Đỗ Minh Trí	10A8	Đi học trễ	07/05/2025	-2.00	-2.00	
24	Dương Hoàng Thanh Tuyền	10A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/05/2025	-4.00	-4.00	
25	Trần Lê Anh Vi	10A8	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
26	Trần Lê Anh Vi	10A8	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
27	Trần Lê Anh Vi	10A8	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
28	Phan Thiên Vinh	10A8	Quần áo không đúng quy định	08/05/2025	-2.00	-2.00	
29	Hà Phương Vy	10A8	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
30	Nguyễn Thanh Xuân	10A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	06/05/2025	-4.00	-4.00	
31	Nguyễn Thanh Xuân	10A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
Tổng:					-54.00	-54.00	31

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Cao Đạt	10A9	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
2	Nguyễn Thị Thu Hà	10A9	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
3	Nguyễn Anh Khôi	10A9	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
4	Nguyễn Anh Khôi	10A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
5	Nguyễn Ngọc Như Ý	10A9	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-8.00	-8.00	5

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phan Tùng Ân	10A10	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
2	Đoàn Nguyễn Minh Hà	10A10	Đi học trễ	05/05/2025	-2.00	-2.00	
3	Đoàn Nguyễn Minh Hà	10A10	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/05/2025	-2.00	-2.00	
4	Ngô Quốc Khang	10A10	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
5	Nguyễn Khoa Ngọc My	10A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
6	Đàm Hà My	10A10	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
7	Đàm Hà My	10A10	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/05/2025	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Huỳnh Nhi	10A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
9	Nguyễn Lâm Thiên Phúc	10A10	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
10	Nguyễn Thị Thanh Thảo	10A10	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/05/2025	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Quang Thịnh	10A10	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	11

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	10A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
2	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	10A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
3	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	10A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
4	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	10A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
5	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	10A11	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
6	Trần Thị Xuân Duyên	10A11	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
7	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	10A11	Đi học trễ	09/05/2025	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Ngọc Thảo My	10A11	Đi học trễ	07/05/2025	-2.00	-2.00	
9	Phạm Nguyễn Ngọc Nghĩa	10A11	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
10	Trương Thảo Nhi	10A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
11	Trương Thảo Nhi	10A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
12	Phan Tiến Phát	10A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
13	Thái Viết Thành	10A11	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
14	Trịnh Thị Minh Thư	10A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
15	Võ Ngọc Thùy	10A11	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
16	Võ Ngọc Thùy	10A11	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
17	Đặng Ngọc Quỳnh Trâm	10A11	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
18	Nguyễn Hoàng Ngọc Anh	10A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
19	Nguyễn Hoàng Ngọc Anh	10A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
20	Nguyễn Hoàng Ngọc Anh	10A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
21	Nguyễn Hoàng Ngọc Anh	10A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
22	Nguyễn Hoàng Ngọc Anh	10A11	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
23	Nguyễn Hoàng Ngọc Anh	10A11	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-52.00	-52.00	23

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trần Phan Phương Anh	10A12	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
2	Phạm Ngọc Ánh	10A12	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
3	Cao Nguyễn Nhã Hân	10A12	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
4	Phạm Nguyễn Ngọc Hiếu	10A12	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
5	Huỳnh Nguyễn Quốc Khải	10A12	Đi học trễ	05/05/2025	-2.00	-2.00	
6	Huỳnh Nguyễn Quốc Khải	10A12	Không chấp hành kỷ luật	05/05/2025	-4.00	-4.00	
7	Thạch Gia Nghi	10A12	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
8	Trần Huy Phát	10A12	Đi học trễ	05/05/2025	-2.00	-2.00	
9	Trần Huy Phát	10A12	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
10	Trần Huy Phát	10A12	Không chấp hành kỷ luật	05/05/2025	-4.00	-4.00	
11	Trần Lâm Minh Quy	10A12	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
12	Trần Lâm Minh Quy	10A12	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
13	Phạm Phương Quyên	10A12	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-12.00	-12.00	13

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Trọng Huy Hoàng	10A13	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
2	Nguyễn Thùy Linh	10A13	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
3	Nguyễn Thùy Linh	10A13	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
4	Nguyễn Thùy Linh	10A13	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
5	Nguyễn Hoàng Long	10A13	Đi học trễ	06/05/2025	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Hoàng Long	10A13	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/05/2025	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	10A13	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
8	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	10A13	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
9	Phạm Hoàng Quyên	10A13	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
10	Phạm Hoàng Quyên	10A13	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
11	Nguyễn Thị Hồng Thắm	10A13	Đi học trễ	06/05/2025	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Thị Hồng Thắm	10A13	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
13	Nguyễn Thị Hồng Thắm	10A13	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
14	Nguyễn Thị Thùy Trúc	10A13	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-8.00	-8.00	14

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phạm Thị Lan Anh	11A1	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
2	Phạm Thị Lan Anh	11A1	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
3	Nguyễn Phước Đức	11A1	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
4	Huỳnh Ngọc Hân	11A1	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
5	Huỳnh Ngọc Hân	11A1	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
6	Nguyễn Hoàng Khả Hân	11A1	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
7	Huỳnh Nguyễn Nhật Huy	11A1	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
8	Trần Thị Bích Hương	11A1	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
9	Nguyễn Anh Khoa	11A1	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
10	Nguyễn Anh Khoa	11A1	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
11	Nguyễn Anh Khoa	11A1	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/05/2025	-4.00	-4.00	
12	Nguyễn Anh Khoa	11A1	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
13	Nguyễn Anh Khoa	11A1	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
14	Nguyễn Anh Khoa	11A1	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
15	Nguyễn Đức Minh	11A1	Đi học trễ	06/05/2025	-2.00	-2.00	
16	Dương Thiện Nhân	11A1	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
17	Trần Đỗ Quỳnh Nhi	11A1	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
18	Đặng Khánh Như	11A1	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
19	Nguyễn Lê Phúc	11A1	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
20	Hồ Thủy Tiên	11A1	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
21	Lê Nguyễn Đình Toàn	11A1	Đi học trễ	06/05/2025	-2.00	-2.00	
22	Trần Thị Hải Vân	11A1	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
Tổng:					-40.00	-40.00	22

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Phạm Tuấn Anh	11A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
2	Nguyễn Phạm Tuấn Anh	11A2	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
3	Nguyễn Thị Kiều Anh	11A2	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
4	Nguyễn Thị Kiều Anh	11A2	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
5	Nguyễn Thị Kiều Anh	11A2	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
6	Nguyễn Thị Kiều Anh	11A2	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
7	Nguyễn Thị Kiều Anh	11A2	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
8	Võ Hoài Bảo	11A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
9	Võ Hoài Bảo	11A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
10	Trần Thị Phương Dung	11A2	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
11	Trần Thị Phương Dung	11A2	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
12	Trần Thị Phương Dung	11A2	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
13	Nguyễn Huỳnh Gia Hân	11A2	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
14	Cao Gia Huy	11A2	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
15	Võ Đức Huy	11A2	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
16	Võ Anh Khoa	11A2	Đi học trễ	07/05/2025	-2.00	-2.00	
17	Võ Anh Khoa	11A2	Không chấp hành kỷ luật	06/05/2025	-4.00	-4.00	
18	Lê Thị Thùy Linh	11A2	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/05/2025	-2.00	-2.00	
19	Lê Thị Thùy Linh	11A2	Mang nước, đồ ăn lên lớp	08/05/2025	-2.00	-2.00	
20	Nguyễn Hà Trà Mi	11A2	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
21	Trần Trí Nguyên	11A2	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
22	Nguyễn Thị Bảo Quyên	11A2	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
23	Nguyễn Thị Bảo Quyên	11A2	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
24	Nguyễn Thị Bảo Quyên	11A2	Quần áo không đúng quy định	08/05/2025	-2.00	-2.00	
25	Nguyễn Thành Tài	11A2	Mang nước, đồ ăn lên lớp	08/05/2025	-2.00	-2.00	
26	Võ Mai Thảo	11A2	Đi học trễ	05/05/2025	-2.00	-2.00	
27	Võ Mai Thảo	11A2	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
28	Võ Mai Thảo	11A2	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/05/2025	-2.00	-2.00	
29	Võ Mai Thảo	11A2	Không chấp hành kỷ luật	05/05/2025	-4.00	-4.00	
30	Trần Ngọc Giáng Tiên	11A2	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
31	Nguyễn Minh Trọng	11A2	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-34.00	-34.00	31

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Anh	11A3	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
2	Nguyễn Phúc Gia Bảo	11A3	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
3	Nguyễn Phúc Gia Bảo	11A3	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
4	Trần Ngọc Duy	11A3	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	05/05/2025	-4.00	-4.00	
5	Trần Ngọc Duy	11A3	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
6	Trần Ngọc Duy	11A3	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
7	Nguyễn Ngọc Gia Hân	11A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	06/05/2025	-4.00	-4.00	
8	Võ Phúc Hậu	11A3	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
9	Võ Phúc Hậu	11A3	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
10	Võ Phúc Hậu	11A3	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
11	Trịnh Vũ Gia Khánh	11A3	Quần áo không đúng quy định	08/05/2025	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Ngọc Hà My	11A3	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
13	Lý Gia Nghi	11A3	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
14	Trần Thiên Phúc	11A3	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
15	Trần Thị Thảo Uyên	11A3	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
16	Nguyễn Ngọc Anh Thư	11A3	Đi học trễ	07/05/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	16

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Kim Ánh	11A4	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
2	Thạch Thị Ánh Dương	11A4	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
3	Lưu Bùi Quang Đại	11A4	Đi học trễ	08/05/2025	-2.00	-2.00	
4	Lưu Bùi Quang Đại	11A4	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
5	Lưu Bùi Quang Đại	11A4	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
6	Vũ Thành Đạt	11A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
7	Vũ Thành Đạt	11A4	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
8	Vũ Thành Đạt	11A4	Không đem tập sách	06/05/2025	-1.00	-1.00	
9	Vũ Hoàng Trung Hải	11A4	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
10	Vũ Hoàng Trung Hải	11A4	Không đem tập sách	06/05/2025	-1.00	-1.00	
11	Đặng Thị Minh Hạnh	11A4	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/05/2025	-2.00	-2.00	
12	Lai Anh Kiệt	11A4	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
13	Lai Anh Kiệt	11A4	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
14	Lai Anh Kiệt	11A4	Không đem tập sách	06/05/2025	-1.00	-1.00	
15	Trần Kim Triệu My	11A4	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
16	Vũ Thành Phát	11A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
17	Vũ Thành Phát	11A4	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
18	Vũ Thành Phát	11A4	Không đem tập sách	06/05/2025	-1.00	-1.00	
19	Nguyễn Bá Phúc	11A4	Không đem tập sách	06/05/2025	-1.00	-1.00	
20	Đàm Ngọc Thanh Phương	11A4	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
21	Đặng Hồng Phương Quyên	11A4	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
22	Nguyễn Ngọc Trâm	11A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
Tổng:					-21.00	-21.00	22

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lê Đình Quỳnh Anh	11A5	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
2	Lê Đình Quỳnh Anh	11A5	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
3	Lê Đình Quỳnh Anh	11A5	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
4	Tạ Thị Ngọc Lan	11A5	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
5	Nguyễn Lê Thảo Ly	11A5	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
6	Nguyễn Lê Thảo Ly	11A5	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
7	Nguyễn Lê Thảo Ly	11A5	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
8	Nguyễn Lê Thảo Ly	11A5	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
9	Lê Gia Nghi	11A5	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
10	Phan Ngọc Nhi	11A5	Đi học trễ	08/05/2025	-2.00	-2.00	
11	Tiêu Việt Nhựt	11A5	Đi học trễ	05/05/2025	-2.00	-2.00	
12	Tiêu Việt Nhựt	11A5	Không chấp hành kỷ luật	05/05/2025	-4.00	-4.00	
13	Trương Phú Đại Phát	11A5	Đi học trễ	07/05/2025	-2.00	-2.00	
14	Lê Ngọc Quý	11A5	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
15	Lê Ngọc Thanh Thúy	11A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
16	Lâm Minh Thư	11A5	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
17	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	11A5	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
18	Võ Chí Tường	11A5	Đi học trễ	09/05/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	18

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Tú Anh	11A6	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
2	Nguyễn Ngọc Tú Anh	11A6	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
3	Nguyễn Thanh Huyền	11A6	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
4	Nguyễn Thị Tuyết Hương	11A6	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
5	Trần Huỳnh Nhã Khanh	11A6	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
6	Lê Ngọc Bảo Kim	11A6	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
7	Nguyễn Trần Nhật Linh	11A6	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
8	Nguyễn Trí Minh	11A6	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	06/05/2025	-4.00	-4.00	
9	Liêu Thị Kim Ngân	11A6	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
10	Trần Ngọc Yến Nhi	11A6	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
11	Trương Ngọc Trâm	11A6	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
Tổng:					-24.00	-24.00	11

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phạm Kim Anh	11A7	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
2	Phạm Kim Anh	11A7	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
3	Lê Sĩ Bình	11A7	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
4	Phan Huỳnh Trúc Đào	11A7	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
5	Trương Nguyễn Quỳnh Giao	11A7	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	05/05/2025	-4.00	-4.00	
6	Trương Nguyễn Quỳnh Giao	11A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/05/2025	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Sông Hân	11A7	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
8	Phạm Ngọc Linh	11A7	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
9	Phạm Ngọc Linh	11A7	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
10	Nguyễn Bảo Nam	11A7	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
11	Nguyễn Bảo Nam	11A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
12	Hoàng Nguyễn Thu Nga	11A7	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
13	Lê Hồng Ngọc	11A7	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
14	Lê Hồng Ngọc	11A7	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
15	Tô Nguyễn Tuyết Nhi	11A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
16	Võ Yến Nhi	11A7	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
17	Võ Yến Nhi	11A7	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
18	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	11A7	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
19	Nguyễn Phạm Tấn Quân	11A7	Đi học trễ	05/05/2025	-2.00	-2.00	
20	Lê Thu Trang	11A7	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
21	Lê Thu Trang	11A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
22	Lê Thu Trang	11A7	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/05/2025	-2.00	-2.00	
23	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	11A7	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
24	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	11A7	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
25	Nguyễn Cao Ánh Tuyết	11A7	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
26	Trương Thị Thúy Vy	11A7	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-32.00	-32.00	26

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Châu Huỳnh Anh	11A8	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
2	Trần Hoàng Anh	11A8	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
3	Nguyễn Gia Hân	11A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
4	Trần Minh Hiếu	11A8	Không chấp hành kỷ luật	06/05/2025	-4.00	-4.00	
5	Trần Minh Hiếu	11A8	Giày dép	06/05/2025	-2.00	-2.00	
6	Trần Minh Hùng	11A8	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
7	Nguyễn Bảo Long	11A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
8	Phạm Trà My	11A8	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
9	Trần Phương Phương	11A8	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-14.00	-14.00	9

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trần Thị Vân Anh	11A9	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
2	Lý Tuyết Hân	11A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
3	Lý Tuyết Hân	11A9	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
4	Nguyễn Ngọc Nhật	11A9	Quần áo không đúng quy định	07/05/2025	-2.00	-2.00	
5	Trần Nguyễn Yến Nhi	11A9	Không Phù hiệu	07/05/2025	-2.00	-2.00	
6	Khâu Phương Nhi	11A9	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
7	Khâu Phương Nhi	11A9	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
8	Nguyễn Hoàng Sơn	11A9	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
9	Nguyễn Thành Tài	11A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
10	Nguyễn Thành Tài	11A9	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
11	Lê Thị Minh Thư	11A9	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-12.00	-12.00	11

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trần Hữu Bôn	11A10	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
2	Trần Trung Dũ	11A10	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
3	Đỗ Lê Thị Ngọc Hân	11A10	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
4	Nguyễn Thị Cẩm Ly	11A10	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
5	Nguyễn Thị Cẩm Ly	11A10	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
6	Lê Vũ Thịnh Phát	11A10	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
7	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	11A10	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
8	Nguyễn Hoài Thương	11A10	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					0.00	0.00	8

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Liêu Mỹ An	11A11	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
2	Liêu Mỹ An	11A11	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/05/2025	-2.00	-2.00	
3	Võ Minh Đức	11A11	Đi học trễ	06/05/2025	-2.00	-2.00	
4	Lê Thị Phụng Hằng	11A11	Quần áo không đúng quy định	08/05/2025	-2.00	-2.00	
5	Trần Ngọc Bảo Hân	11A11	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
6	Trần Ngọc Bảo Hân	11A11	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/05/2025	-2.00	-2.00	
7	Lê Bảo Hoàng	11A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
8	Nguyễn Ngọc Đăng Khoa	11A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	06/05/2025	-4.00	-4.00	
9	Thái Thị Hồng Ngọc	11A11	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
10	Trần Thụy Yến Nhi	11A11	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
11	Trần Thụy Yến Nhi	11A11	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
12	Phạm Tài Phát	11A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	06/05/2025	-4.00	-4.00	
13	Phạm Tài Phát	11A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	06/05/2025	-4.00	-4.00	
14	Phạm Tài Phát	11A11	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
15	Châu Gia Phú	11A11	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
16	Đỗ Đình Sang	11A11	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
17	Phan Ngọc Phương Trâm	11A11	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
18	Nguyễn Thanh Trúc	11A11	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
19	Nguyễn Tấn Trung	11A11	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-24.00	-24.00	19

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Hoàng An	11A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
2	Nguyễn Ngọc Dáng Mi	11A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
3	Nguyễn Ngọc Dáng Mi	11A12	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
4	Nguyễn Hồ Duy Nguyên	11A12	Không chấp hành kỷ luật	06/05/2025	-4.00	-4.00	
5	Nguyễn Hồ Duy Nguyên	11A12	Áo ngoài quần	06/05/2025	-2.00	-2.00	
6	Vũ Nguyễn Anh Thư	11A12	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
7	Vũ Nguyễn Anh Thư	11A12	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
8	Vũ Nguyễn Anh Thư	11A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
9	Vũ Nguyễn Anh Thư	11A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
10	Vũ Nguyễn Anh Thư	11A12	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
11	Vũ Hoàng Minh Tú	11A12	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-30.00	-30.00	11

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Bùi Quốc Huy	11A13	Đi học trễ	06/05/2025	-2.00	-2.00	
2	Lê Quốc Khánh	11A13	Đi học trễ	06/05/2025	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Trúc Lê	11A13	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
4	Nguyễn Ngọc Thảo My	11A13	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
5	Võ Thị Hồng Ngân	11A13	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
6	Nguyễn Hoàng Kim Phụng	11A13	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
7	Phan Thị Ngọc Phượng	11A13	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
8	Nguyễn Ngọc Trúc Quỳnh	11A13	Không Phù hiệu	07/05/2025	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Ngọc Trúc Quỳnh	11A13	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/05/2025	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Cao Khắc Thái	11A13	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
11	Nguyễn Cao Khắc Thái	11A13	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/05/2025	-2.00	-2.00	
12	Lương Hiếu Thuận	11A13	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
13	Nguyễn Thị Ngọc Trang	11A13	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
14	Nguyễn Thị Ngọc Trang	11A13	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
15	Trần Thị Phương Vy	11A13	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-10.00	-10.00	15

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Hồ Kỳ Anh	11A14	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
2	Tăng Chí Cường	11A14	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
3	Đặng Lê Thành Đạt	11A14	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
4	Đặng Hồ Cẩm Hà	11A14	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
5	Đặng Thanh Hoàng	11A14	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
6	Phan Gia Kiệt	11A14	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
7	Phan Gia Kiệt	11A14	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
8	Phan Gia Kiệt	11A14	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
9	Phan Gia Kiệt	11A14	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
10	Huỳnh Lê Phương Linh	11A14	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
11	Trần Triệu Trúc Linh	11A14	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
12	Nguyễn Phi Long	11A14	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
13	Nguyễn Huỳnh Như Ngọc	11A14	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
14	Phạm Thị Quỳnh Như	11A14	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
15	Phạm Thị Quỳnh Như	11A14	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
16	Phạm Thị Quỳnh Như	11A14	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
17	Huỳnh Anh Thư	11A14	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
18	Phạm Đức Tiệp	11A14	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
19	Vũ Đình Triết	11A14	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
20	Vũ Đình Triết	11A14	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
21	Phạm Huỳnh Cẩm Tú	11A14	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
22	Dương Hải Yến	11A14	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-12.00	-12.00	22

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lê Huy Du	12A1	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
2	Lữ Thùy Duyên	12A1	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
3	Lê Thị Hồng Đào	12A1	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
4	Nguyễn Trung Đoàn	12A1	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
5	Lâm Trường Hà Giang	12A1	Vắng có phép[Tiết 1 sáng]	10/05/2025	0.00	0.00	
6	Phạm Gia Hân	12A1	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
7	Nguyễn Thanh Hương	12A1	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
8	Cầm Lê Trà My	12A1	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
9	Ngô Ngọc Ngân	12A1	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
10	Nguyễn Thanh Ngọc	12A1	Đi học trễ	07/05/2025	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Thanh Ngọc	12A1	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
12	Trần Thanh Ngọc	12A1	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
13	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	12A1	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
14	Bùi Tuyết Nhi	12A1	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
15	Hoàng Thiên Phúc	12A1	Vắng có phép[Tiết 1 sáng]	09/05/2025	0.00	0.00	
16	Nguyễn Kim Phụng	12A1	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
17	Bùi Minh Quang	12A1	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
18	Nguyễn Thị Thùy Trang	12A1	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
19	Nguyễn Trần Phương Trúc	12A1	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-2.00	-2.00	19

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phan Kiều Diễm An	12A2	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
2	Dương Ngọc Ánh	12A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	06/05/2025	-4.00	-4.00	
3	Dương Ngọc Ánh	12A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
4	Võ Thị Ngọc Ánh	12A2	Vắng có phép[Tiết 1 sáng]	10/05/2025	0.00	0.00	
5	Tôn Thất Bảo	12A2	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
6	Lương Thị Phương Diễm	12A2	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
7	Nguyễn Tiến Dũng	12A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)[Tiết 5 sáng][Tin học]	08/05/2025	-4.00	-4.00	
8	Nguyễn Tiến Dũng	12A2	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
9	Nguyễn Tiến Dũng	12A2	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
10	Nguyễn Thị Khánh Đào	12A2	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
11	Hoàng Thành Đạt	12A2	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
12	Bùi Nhã Linh	12A2	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
13	Bùi Nhã Linh	12A2	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
14	Bùi Nhã Linh	12A2	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
15	Bùi Nhã Linh	12A2	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
16	Bùi Nhã Linh	12A2	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
17	Vương Tiểu Mẫn	12A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
18	Lê Quốc Minh	12A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	06/05/2025	-4.00	-4.00	
19	Lê Quốc Minh	12A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)[Tiết 5 sáng][Tin học]	08/05/2025	-4.00	-4.00	
20	Nguyễn Trọng Nghĩa	12A2	Đi học trễ	06/05/2025	-2.00	-2.00	
21	Nguyễn Trọng Nghĩa	12A2	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
22	Hồ Hoài Phương	12A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
23	Hồ Hoài Phương	12A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
24	Kim San	12A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)[Tiết 5 sáng][Tin học]	08/05/2025	-4.00	-4.00	
25	Nguyễn Tấn Tài	12A2	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
26	Nguyễn Tấn Tài	12A2	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
27	Nguyễn Tấn Tài	12A2	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
28	Lê Thị Hồng Thơ	12A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)[Tiết 5 sáng][Tin học]	08/05/2025	-4.00	-4.00	
29	Lê Thị Hồng Thơ	12A2	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
30	Hồ Quân Tường	12A2	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-42.00	-42.00	30

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phạm Vũ Anh	12A3	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
2	Trần Ngọc Diệu	12A3	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
3	Nguyễn Thị Trúc Đào	12A3	Đi học trễ	06/05/2025	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Thị Trúc Đào	12A3	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
5	Nguyễn Thị Trúc Đào	12A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
6	Bạch Hải Đăng	12A3	Đi học trễ	06/05/2025	-2.00	-2.00	
7	Bạch Hải Đăng	12A3	Đi học trễ	09/05/2025	-2.00	-2.00	
8	Bạch Hải Đăng	12A3	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
9	Bạch Hải Đăng	12A3	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
10	Nguyễn Ngọc Quỳnh Giang	12A3	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
11	Nguyễn Thị Hương Giang	12A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
12	Võ Ngọc Ngân Hà	12A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	06/05/2025	-4.00	-4.00	
13	Võ Ngọc Ngân Hà	12A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
14	Võ Ngọc Ngân Hà	12A3	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
15	Nguyễn Trần Đăng Khoa	12A3	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
16	Nguyễn Khánh Tường Linh	12A3	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
17	Phạm Bảo Long	12A3	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
18	Phạm Bảo Long	12A3	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
19	Võ Ngọc Bích Nga	12A3	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
20	Nguyễn Minh Nhật	12A3	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
21	Bùi Nhật Thanh	12A3	Đi học trễ	09/05/2025	-2.00	-2.00	
22	Bùi Nhật Thanh	12A3	Không Phù hiệu	09/05/2025	-2.00	-2.00	
23	Nguyễn Hoàng Minh Thông	12A3	Đi học trễ	06/05/2025	-2.00	-2.00	
24	Trần Ngọc Thủy Trúc	12A3	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
25	Lê Đặng Ngọc Vy	12A3	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
26	Nguyễn Huỳnh Phương Vy	12A3	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
27	Nguyễn Huỳnh Phương Vy	12A3	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
28	Nguyễn Huỳnh Phương Vy	12A3	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
29	Nguyễn Huỳnh Phương Vy	12A3	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
30	Nguyễn Huỳnh Phương Vy	12A3	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
31	Trần Thanh Vy	12A3	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	06/05/2025	-4.00	-4.00	
32	Trần Thanh Vy	12A3	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
33	Huỳnh Ngọc Như Ý	12A3	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
34	Huỳnh Ngọc Như Ý	12A3	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
35	Huỳnh Ngọc Như Ý	12A3	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-44.00	-44.00	35

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trần An	12A4	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
2	Nguyễn Ngọc Lan Anh	12A4	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
3	Nguyễn Ngọc Lan Anh	12A4	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
4	Lê Ngọc Duyên	12A4	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
5	Nguyễn Ngọc Dương	12A4	Đi học trễ	09/05/2025	-2.00	-2.00	
6	Võ Trần Anh Khoa	12A4	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
7	Nguyễn Ngọc Minh Khuê	12A4	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
8	Nguyễn Hữu Lộc	12A4	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
9	Lý Kim Ngân	12A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
10	Hoàng Quốc Thái	12A4	Đi học trễ	06/05/2025	-2.00	-2.00	
11	Hoàng Quốc Thái	12A4	Đi học trễ	09/05/2025	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Thị Thi Thi	12A4	Giày dép	08/05/2025	-2.00	-2.00	
13	Lê Nguyễn Minh Thư	12A4	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
14	Nguyễn Trọng Tính	12A4	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
15	Trần Minh Trang	12A4	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
16	Phạm Viết Trường	12A4	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	16

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phan Thị Thanh Hằng	12A5	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	05/05/2025	-4.00	-4.00	
2	Nguyễn Thành Long	12A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/05/2025	-4.00	-4.00	
3	Nguyễn Thành Long	12A5	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
4	Nguyễn Thị Bích Ngọc	12A5	Đi học trễ	07/05/2025	-2.00	-2.00	
5	Huỳnh Ngọc Yến Nhi	12A5	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
6	Võ Nguyễn Thanh Sang	12A5	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
7	Nguyễn Ngọc Thảo	12A5	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
8	Khuru Ngọc Trang	12A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
9	Trần Đào Thủy Trúc	12A5	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-14.00	-14.00	9

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Hoài Phương Anh	12A6	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
2	Nguyễn Hoài Phương Anh	12A6	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
3	Trần Tuấn Anh	12A6	Đi học trễ	05/05/2025	-2.00	-2.00	
4	Trần Tuấn Anh	12A6	Không chấp hành kỷ luật	05/05/2025	-4.00	-4.00	
5	Lê Châu Quốc Bảo	12A6	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
6	Bùi Thị Đào	12A6	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Hồng Hải Đăng	12A6	Đi học trễ	05/05/2025	-2.00	-2.00	
8	Lê Hoàng Anh Đức	12A6	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
9	Đỗ Thị Thanh Hiền	12A6	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/05/2025	-4.00	-4.00	
10	Nguyễn Thành Lợi	12A6	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
11	Hoàng Thị Ánh Ngọc	12A6	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
12	Nguyễn Thị Phương Nhi	12A6	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
13	Vũ Thị Yến Nhi	12A6	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
14	Vũ Thị Yến Nhi	12A6	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
15	Nguyễn Thị Tuyết Phương	12A6	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
16	Nguyễn Đăng Minh Triết	12A6	Đi học trễ	07/05/2025	-2.00	-2.00	
17	Nguyễn Hoài Thúy Vy	12A6	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
18	Nguyễn Phan Thanh Vy	12A6	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
Tổng:					-26.00	-26.00	18

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Thanh Bảo	12A7	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
2	Lê Anh Đoàn	12A7	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	05/05/2025	-4.00	-4.00	
3	Lê Anh Đoàn	12A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/05/2025	-4.00	-4.00	
4	Lê Thị Hồng Hoa	12A7	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
5	Hoàng Thiên Khải	12A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
6	Hoàng Thiên Khải	12A7	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
7	Nguyễn Thảo My	12A7	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
8	Phan Ngọc Ti Na	12A7	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
9	Lê Thanh Ngân	12A7	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
10	Nguyễn Hồng Ngọc	12A7	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
11	Nguyễn Thành Nhân	12A7	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
12	Nguyễn Thị Ngọc Quý	12A7	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
13	Dương Kim Tấn	12A7	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	05/05/2025	-4.00	-4.00	
14	Võ Nguyễn Mai Thy	12A7	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
15	Lê Chí Vĩ	12A7	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
16	Nguyễn Như Ý	12A7	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	16

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Đào Nhật Anh	12A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	06/05/2025	-4.00	-4.00	
2	Đào Nhật Anh	12A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
3	Đào Nhật Anh	12A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
4	Đào Nhật Anh	12A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/05/2025	-4.00	-4.00	
5	Đào Nhật Anh	12A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
6	Đào Nhật Anh	12A8	Giày dép	08/05/2025	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Khánh Duy	12A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
8	Trần Ngọc Phương Duy	12A8	Đi học trễ	05/05/2025	-2.00	-2.00	
9	Trần Ngọc Phương Duy	12A8	Không chấp hành kỷ luật	05/05/2025	-4.00	-4.00	
10	Đinh Nguyễn Thành Đạt	12A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
11	Đinh Nguyễn Thành Đạt	12A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
12	Đinh Nguyễn Thành Đạt	12A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
13	Đinh Nguyễn Thành Đạt	12A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
14	Đinh Nguyễn Thành Đạt	12A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
15	Nguyễn Quốc Gia Huy	12A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
16	Nguyễn Quốc Gia Huy	12A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
17	Huỳnh Tấn Khang	12A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
18	Huỳnh Tấn Khang	12A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
19	Huỳnh Tấn Khang	12A8	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
20	Võ Nguyễn Đăng Khoa	12A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
21	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	12A8	Đi học trễ	06/05/2025	-2.00	-2.00	
22	Huỳnh Thị Quỳnh Như	12A8	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
23	Nguyễn Thúy Vy	12A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
Tổng:					-78.00	-78.00	23

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Trương Gia Hân	12A9	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
2	Nguyễn Trần Đăng Khôi	12A9	Giày dép	08/05/2025	-2.00	-2.00	
3	Dương Cát Minh Ngọc	12A9	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
4	Nguyễn Duy Tài	12A9	Đi học trễ	05/05/2025	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Duy Tài	12A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
6	Tạ Thành Tâm	12A9	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
7	Tạ Thành Tâm	12A9	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
8	Nguyễn Phạm Đan Thanh	12A9	Đi học trễ	05/05/2025	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Phạm Đan Thanh	12A9	Đi học trễ	05/05/2025	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Phạm Đan Thanh	12A9	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
11	Nguyễn Phạm Đan Thanh	12A9	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
12	Nguyễn Phạm Đan Thanh	12A9	Không chấp hành kỷ luật	05/05/2025	-4.00	-4.00	
13	Nguyễn Phạm Đan Thanh	12A9	Không chấp hành kỷ luật	05/05/2025	-4.00	-4.00	
14	Trần Phúc Thịnh	12A9	Giày dép	08/05/2025	-2.00	-2.00	
15	Hà Thanh Toàn	12A9	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
16	Phí Vũ Đoan Trang	12A9	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
17	Phí Vũ Đoan Trang	12A9	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
18	Nguyễn Như Trường	12A9	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
19	Nguyễn Như Trường	12A9	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-22.00	-22.00	19

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thanh An	12A10	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	07/05/2025	-4.00	-4.00	
2	Nguyễn Thị Thanh An	12A10	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
3	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	12A10	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
4	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	12A10	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
5	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	12A10	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
6	Huỳnh Phạm Khánh Duy	12A10	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/05/2025	-2.00	-2.00	
7	Phan Văn Long	12A10	Không chấp hành kỷ luật	08/05/2025	-4.00	-4.00	
8	Phan Văn Long	12A10	Giày dép	08/05/2025	-2.00	-2.00	
9	Trần Thị Phương Nga	12A10	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
10	Nguyễn Đức Nguyên	12A10	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
11	Nguyễn Đức Nguyên	12A10	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/05/2025	-2.00	-2.00	
12	Trần Phương Như	12A10	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	08/05/2025	-4.00	-4.00	
13	Đặng Văn Quyền	12A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/05/2025	-4.00	-4.00	
14	Nguyễn Hoàng Nhật Thanh	12A10	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
15	Võ Thị Mỹ Tiên	12A10	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
16	Võ Thị Mỹ Tiên	12A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	06/05/2025	-4.00	-4.00	
17	Võ Thị Mỹ Tiên	12A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
18	Võ Thị Mỹ Tiên	12A10	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
19	Nguyễn Thị Bích Trâm	12A10	Đi học trễ	06/05/2025	-2.00	-2.00	
20	Nguyễn Đức Minh Trí	12A10	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
21	Nguyễn Phạm Thanh Tùng	12A10	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
22	Trần Quốc Vinh	12A10	Mang nước, đồ ăn lên lớp	07/05/2025	-2.00	-2.00	
Tổng:					-38.00	-38.00	22

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Lê Nguyễn Thái Anh	12A11	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
2	Nguyễn Thị Lan Anh	12A11	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
3	Nguyễn Khánh Băng	12A11	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
4	Lý Hiếu Bình	12A11	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
5	Trần Nguyễn Anh Huy	12A11	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
6	Lê Hoàng Minh	12A11	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
7	Nguyễn Ngọc Kiều My	12A11	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
8	Trần Xuân Nghi	12A11	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
9	Mai Lê Bảo Ngọc	12A11	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
10	Nguyễn Thị Hồng Nhung	12A11	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
11	Trần Hồ Hoàng Phúc	12A11	Mang nước, đồ ăn lên lớp	09/05/2025	-2.00	-2.00	
12	Tô Thành Tài	12A11	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
13	Nguyễn Chí Thanh	12A11	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
14	Vũ Nguyễn Minh Thư	12A11	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
15	Vũ Nguyễn Minh Thư	12A11	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
16	Võ Thị Thanh Tiên	12A11	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
17	Võ Thị Thanh Tiên	12A11	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
18	Lê Thị Yến Trang	12A11	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
19	Huỳnh Trọng	12A11	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
20	Tổng Minh Vy	12A11	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
21	Nguyễn Ngọc Thảo Vy	12A11	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
22	Nguyễn Thị Thu Xuân	12A11	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
23	Nguyễn Ngọc Như Ý	12A11	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-2.00	-2.00	23

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Quỳnh Anh	12A12	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
2	Ngô Hoàng Ánh	12A12	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
3	Nguyễn Lê Hương Giang	12A12	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
4	Quách Thị Thanh Ngân	12A12	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
5	Võ Gia Như Ngọc	12A12	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
6	Võ Gia Như Ngọc	12A12	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
7	Nguyễn Ngọc Trung Nguyên	12A12	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
8	Võ Trọng Nhân	12A12	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	05/05/2025	-4.00	-4.00	
9	Võ Trọng Nhân	12A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	05/05/2025	-4.00	-4.00	
10	Võ Trọng Nhân	12A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
11	Nguyễn Quỳnh Bảo Nhi	12A12	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
12	Trần Nguyễn Uyên Nhi	12A12	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
13	Trần Nguyễn Uyên Nhi	12A12	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
14	Lê Khánh Quỳnh	12A12	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-12.00	-12.00	14

, ngày 11 tháng 05 năm 2025

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phạm Lý Ánh Duyên	12A13	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
2	Nguyễn Bình Dương	12A13	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
3	Trần Thụy Phương Hiếu	12A13	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
4	Trần Thụy Phương Hiếu	12A13	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
5	Lưu Đăng Huy	12A13	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
6	Võ Khánh Hưng	12A13	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
7	Đỗ Mạnh Khải	12A13	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
8	Nguyễn Lập Đăng Khoa	12A13	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
9	Võ Thị Yến Ly	12A13	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
10	Võ Thanh Mai	12A13	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
11	Nguyễn Bình Minh	12A13	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
12	Nguyễn Huỳnh Trí Minh	12A13	Đi học trễ	07/05/2025	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Minh Nghĩa	12A13	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
14	Nguyễn Minh Nghĩa	12A13	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
15	Nguyễn Minh Nghĩa	12A13	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
16	Lâm Thị Như Ngọc	12A13	Đi học trễ	06/05/2025	-2.00	-2.00	
17	Lâm Thị Như Ngọc	12A13	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
18	Lâm Thị Như Ngọc	12A13	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
19	Lê Nguyễn Hồng Ngọc	12A13	Đi học trễ	06/05/2025	-2.00	-2.00	
20	Lê Nguyễn Hồng Ngọc	12A13	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
21	Nguyễn Mai Yến Ngọc	12A13	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
22	Nguyễn Hoài Thảo Nguyên	12A13	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
23	Lương Phương Nhi	12A13	Vắng có phép	05/05/2025	0.00	0.00	
24	Lương Phương Nhi	12A13	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
25	Lương Phương Nhi	12A13	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
26	Trương Bảo Nhi	12A13	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
27	Cao Mai Ngọc Như	12A13	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
28	Trần Thanh Phát	12A13	Đi học trễ	06/05/2025	-2.00	-2.00	
29	Dương Thiên Phúc	12A13	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
30	Nguyễn Huy Nhật Quang	12A13	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
31	Phạm Nhân Tâm	12A13	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
32	Phạm Nhân Tâm	12A13	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
33	Phạm Nhân Tâm	12A13	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
34	Phạm Nhân Tâm	12A13	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
35	Nguyễn Nhật Thiên	12A13	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
36	Nguyễn Nhật Thiên	12A13	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
37	Đặng Thị Ngọc Thu	12A13	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
38	Đặng Thị Ngọc Thu	12A13	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
39	Nguyễn Trần Anh Thu	12A13	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
40	Nguyễn Vũ Ngọc Trâm	12A13	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
41	Nguyễn Vũ Ngọc Trâm	12A13	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
42	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	12A13	Đi học trễ	06/05/2025	-2.00	-2.00	
43	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	12A13	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
44	Nguyễn Thị Cẩm Tú	12A13	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
45	Trần Châu Minh Tú	12A13	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/05/2025	-4.00	-4.00	
46	Trần Châu Minh Tú	12A13	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
47	Phạm Thị Thúy Vy	12A13	Vắng có phép	06/05/2025	0.00	0.00	
48	Trần Bảo Vy	12A13	Vắng có phép	07/05/2025	0.00	0.00	
49	Trần Bảo Vy	12A13	Vắng có phép	08/05/2025	0.00	0.00	
50	Trần Bảo Vy	12A13	Vắng có phép	10/05/2025	0.00	0.00	
51	Huỳnh Thụy Như Ý	12A13	Vắng có phép	09/05/2025	0.00	0.00	
Tổng:					-26.00	-26.00	51

, ngày 11 tháng 05 năm 2025